

Bản án số: 68/2021/HS-PT
Ngày 14-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Thảo

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng

Ông Phạm Tiến Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 96/2021/TLPT-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo Trần Trọng V, Hoàng Trung C do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Trần Trọng V**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1997; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (*học vấn*): 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Trọng L (đã chết) và bà Lê Thị M – Sinh năm: 1975; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (*Ngày 24/8/2020 bị Công an thị xã Bình Long ra quyết định xử phạt số tiền 2.500.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng theo Quyết định số 64/QĐ-XPVPHC*); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 9 năm 2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Trung C**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1989; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: Khu phố X, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Thợ xăm; Trình độ văn hóa (*học vấn*): 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Trung M - Sinh năm: 1962 và bà Hà Thị P – Sinh năm: 1964; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị

tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 5 năm 2021 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo khác nhưng không có kháng cáo và không bị Viện kiểm sát kháng nghị nên Tòa án không triệu tập để tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/9/2020, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Phước phối hợp Công an phường T, thành phố Đ tiến hành kiểm tra hành chính các phòng tại quán Karaoke, nhà nghỉ KTV 318 thuộc Khu phố X, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước, phát hiện bị cáo Hồ Thanh D có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, các bị cáo Trần Trọng V, Bùi Văn B, Lê Thị H, Hoàng Trung C và Nguyễn Anh M có hành vi “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Trần Quốc T có hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, cụ thể như sau:

Kiểm tra hành chính phòng Vip 2 quán Karaoke, nhà nghỉ KTV 318 đang có mặt 19 người gồm Trần Trọng V, Hồ Thanh D, Tạ Ngọc P, Lê Phú D, Nguyễn Văn H, Lê Quang D, Nguyễn Trọng M, Lê Văn H, Đào Quang D, Thắng Văn B, Trần Quang T, Nguyễn Hồng N, Thắng Văn H, Lê Thanh D, Phạm Công B, Phạm Thị Ngọc T, Lý Thị Thanh T, Nguyễn Thị Ngọc T và Bùi Thị Bích P đang sử dụng trái phép chất ma túy, phát hiện và thu giữ trên hai bàn trong phòng số ma túy qua giám định tổng cộng 3,8338g ma túy loại Ketamine (*Bút lục số 134*).

Qua điều tra xác định: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 20/9/2020, khi rủ cả nhóm vào hát Karaoke thì V nảy sinh ý định mua ma túy về cho mọi người cùng sử dụng, V dùng điện thoại gọi cho Hồ Thanh D (D cùng chung nhóm nhưng lúc này D đã ra khỏi phòng), nhờ D mua giùm 05 viên ma túy thuốc lắc và nửa hộp năm ma túy khay rồi mang vào phòng Vip 2 cho V để cung cấp cho cả nhóm cùng sử dụng, tiền mua ma túy V sẽ trả cho người bán ma túy sau thì D đồng ý. D gọi điện thoại qua ứng dụng Facebook cho một người thanh niên tên T (*không rõ nhân thân lai lịch*) hỏi mua số ma túy mà V nhờ, đồng thời nói T giao ma túy tại quán Karaoke KTV 318, còn tiền mua ma túy sẽ trả sau thì T đồng ý bán. Khoảng 15 phút sau thì T đến giao cho D 01 bịch nylon miệng kéo dính, bên trong chứa 05 viên ma túy thuốc lắc và 01 bịch nylon miệng kéo dính, bên trong chứa ma túy khay, rồi T bỏ đi. D mang vào phòng Vip 2 đưa cho V. V để bịch ma túy khay trên mặt bàn trong phòng và nói D bỏ ma túy ra cho mọi người trong phòng cùng sử dụng. D lấy bịch ma túy thuốc lắc ra chia cho những người đang có mặt trong phòng mỗi người nửa viên ma túy sử dụng hết. Sau đó, D lấy bịch ma túy Khay

trích ra một ít bỏ ra đĩa sứ màu trắng rồi để trên mặt bàn cho mọi người có mặt trong phòng cùng sử dụng, số ma túy còn lại trong bịch nylon thì D để trên mặt bàn và bị thu giữ (Bút lục số 104-106, 164-185, 211-226).

Kiểm tra hành chính phòng Vip 4 quán Karaoke, nhà nghỉ KTV 318 đang có mặt 07 người gồm Hoàng Trung C, Nguyễn Thị Thùy T, Nông Việt Đ, Hà Thế V, Mai Đăng Q, Nguyễn Tổ U, Trần Thị Ngọc T đang sử dụng trái phép chất ma túy, phát hiện thu giữ trên bàn trong phòng số ma túy, qua giám định tổng cộng 0,0832 gam, loại Ketamine (Bút lục số 419).

Qua điều tra xác định: Vào ngày 10/9/2020 khi đi chơi tại quán Bar Latin thuộc khu phố S, phường T thì được người quen (*không rõ nhân thân, lai lịch*) cho một bịch ma túy. Sau đó C mang số ma túy trên về phòng trọ của C tại Khu phố X, phường T cất giữ.

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 19/9/2020, khi cùng cả nhóm đến chơi tại Phòng Vip 4 thì C nảy sinh ý định và về phòng trọ của mình lấy số ma túy đã cất giấu trước đó cung cấp cho mọi người cùng sử dụng. Đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 20/9/2020, khi tất cả đang sử dụng ma túy thì bị kiểm tra, thu giữ số ma túy như đã nêu ở trên (Bút lục 411-415, 419, 431-435, 449-450, 461-462, 474-479, 490-495).

Kiểm tra hành chính phòng Vip 7 quán Karaoke, nhà nghỉ KTV 318, đang có mặt 6 người gồm Bùi Văn B, Đào Thế H, Nguyễn Công D, Lê Thị H, Nông Thị Hồng V và Nguyễn Thị Hồng N phát hiện và thu giữ số ma túy mà H cất giấu trong túi sách cá nhân đang để trên bàn trong phòng, qua giám định có tổng cộng 2,5924g ma túy, trong đó gồm 1,9025g ma túy loại Ketamine và 0,6899g ma túy loại MDMA (Bút lục 621).

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19/9/2020, Bùi Văn B rủ Lê Thị H, Đào Thế H và Nguyễn Công D đến chơi tại quán Bar Latin thuộc khu phố S, phường T. Sau đó thêm C (*không rõ nhân thân, lai lịch*) cùng Nông Thị Hồng V và Nguyễn Thị Hồng N cùng đến chơi chung. Tại đây B được một người quen (*không rõ nhân thân, lai lịch*) đưa cho B một cốc thủy tinh bên trong có chứa ma túy khay để B cùng nhóm sử dụng, đồng thời người này giới thiệu cho B địa chỉ mua ma túy khi cần có tài khoản Facebook là “Thanh D” thì B đồng ý. Sau khi sử dụng số ma túy trên, thì C, V và N có việc riêng nên đi trước, còn lại B, H, H và D ở lại. Lúc này B nảy sinh ý định tiếp tục mua ma túy về cung cấp cho mọi người cùng sử dụng, vì vậy B kết bạn trên Facebook và liên lạc với Hồ Thanh D để mua “nửa hộp năm” ma túy khay và 02 viên ma túy thuốc lắc, hẹn giao tại quán Bar Latin, D đồng ý bán với giá 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm ngàn đồng).

Lúc này, Hồ Thanh D cũng đang chơi tại quán Bar Latin, do không có sẵn ma túy để bán cho B nên D đã liên lạc qua Facebook cho một người tên T (*không rõ nhân thân lai lịch*) có tên Facebook là “Đức Trung” để mua số ma túy trên bán lại cho B. Khoảng 15 phút sau thì có thanh niên tên C (*không rõ nhân thân, lai lịch*) đến giao ma túy cho Hồ Thanh D và Hồ Thanh D giao lại cho B đồng thời cho B số tài khoản để B chuyển cho Hồ Thanh D. Do không đủ tiền nên B nhờ H chuyển khoản số tiền trên cho D như thỏa thuận. Sau khi bán ma túy cho B xong thì Hồ Thanh D đến phòng Vip 2 quán Karaoke, nhà nghỉ KTV 318 chơi với nhóm của Trần Trọng V như đã nêu ở trên.

Sau khi mua được ma túy, B rủ H, H và Nguyễn Công D cùng đến quán Karaoke KTV 318 chơi và sử dụng ma túy thì cả nhóm đồng ý. Sau đó B đón taxi cùng đưa hai người bạn của B về nhà, vì vậy B đưa toàn bộ số ma túy mới mua được cho H cất giữ trong túi sách để đem đến cho mọi người cùng sử dụng. H đi đón Nông Thị Hồng V tại phòng trọ của V thuộc phường T, thành phố Đ đến quán Bar Latin rồi tất cả cùng đến thuê phòng Karaoke Vip 7. Sau đó H gọi thêm Nguyễn Thị Hồng N cũng đang chơi tại đây đến chơi cùng tại phòng Vip 7, khi tất cả vào trong phòng, H bỏ túi sách trong đó có số ma túy cất giữ lên trên bàn thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện thu giữ (Bút lục 609–613, 648-662, 694-700, 710-715, 724-725, 734-735, 744-745).

Kiểm tra hành chính phòng Vip 8, quán Karaoke, nhà nghỉ KTV 318, đang có mặt trong phòng gồm 04 người là Nguyễn Anh M, Lê Thị Tuyết Ng, Lương Thị Mỹ H và Nguyễn Tiến T đang sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ trên nền nhà trong phòng số ma túy qua giám định tổng cộng có 0,1840g ma túy loại Ketamine (Bút lục 761).

Qua điều tra xác định: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 20/9/2020, sau khi chơi tại quán Bar Latin thì Nguyễn Anh M rủ N, H và T cùng đến thuê phòng Karaoke Vip 8 chơi và sử dụng ma túy. Tại đây, M gặp một thanh niên (*không rõ nhân thân, lai lịch*) hỏi M có mua ma túy sử dụng thì M đồng ý mua 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) để cung cấp cho cả nhóm cùng sử dụng. Sau đó do mệt nên M cùng cả nhóm nằm ra ghế nệm trong phòng để ngủ, một lúc sau thức dậy thì M thấy trên bàn trong phòng đã có sẵn 01 gói ma túy khay và dụng cụ sử dụng ma túy nên M bỏ số ma túy trên ra cùng sử dụng chung với N, H và T, trong lúc cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng công an kiểm tra lập biên bản thu giữ số ma túy trên (Bút lục 748-752, 761, 772-778, 787-788, 795-796, 804-805).

Tiếp tục kiểm tra phòng 107 của Trần Quốc T là quản lý tại quán Karaoke, nhà nghỉ KTV 318, phát hiện bên trong chiếc túi sách có chữ ENSURE GOLD đang treo trên tường có 01 bìch nylon hàn kín, thước 3,8 x4cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. T khai nhận chất tinh thể màu trắng nói trên là ma túy tổng hợp dạng khay của T nhặt được trước đó vào đầu tháng 9/2020 khi làm công việc dọn

đẹp tại các phòng của quán thì T thấy có ma túy do khách đến chơi để rơi vãi trong phòng nên đã gom lại cho vào bịch nylon cất giấu mục đích khi nào có nhu cầu thì lấy ra sử dụng. Vì vậy lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Quốc T và thu giữ số ma túy trên. Qua giám định kết luận số ma túy trên có khối lượng 1,7324g ma túy loại ketamine (Bút lục 806-809, 831, 862-884).

Quá trình khám xét khẩn cấp còn thu giữ trên nền đất, khu vực cổng phía trước của quán 01 bịch nylon miệng kéo dính, kích thước 7,7 x 4 cm, bên trong có 01 bịch nylon miệng kéo dính, kích thước 5,5 x 3cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 03 viên nén màu hồng; thu giữ trên kệ để chén bát ở khu vực quầy lễ tân 01 hộp nhựa màu xanh trắng, có chữ COOLAIR, bên trong hộp có 11 bịch nylon miệng kéo dính, trong đó 07 bịch có cùng kích thước 3,8 x 4cm và 04 bịch có cùng kích thước 2,5 x 2 cm, bên trong 11 bịch nylon trên đều chứa chất tinh thể màu trắng nhưng chưa xác định được do ai cất giữ (Bút lục 813-816). Qua giám định số ma túy trên có tổng khối lượng là 17,2870g, trong đó gồm 0,9143g ma túy loại MDMA và 16,4727g ma túy loại Ketamine (Bút lục 835).

Ngày 07/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ ra quyết định trưng cầu phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh tiến hành giám định mẫu vật thu giữ trong khi khám xét khẩn cấp nơi ở và kinh doanh của Trần Quốc T gồm: 01 hộp nhựa màu trắng xanh có chữ COOLAIR, 11 túi nylon màu trắng, 01 túi nylon màu trắng viền xanh, 01 túi nylon màu trắng viền đỏ có dấu vết ADN không, nếu có thì có trùng với ADN của Trần Quốc T, Hoàng Minh T, Đặng Xuân T, Trần Đức L và Nguyễn Hoàng Đại D hay không. Kết quả xác định các mẫu gửi giám định có dính tế bào người, phân tích được kiểu gen lẫn từ các mẫu gửi giám định nên không truy nguyên được cá thể (Bút lục 840B).

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 107/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Trọng V, Hoàng Trung C phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 50; s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Trọng V 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/9/2020.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hoàng Trung C 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/5/2021.

Ngoài ra còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/10/2021, các bị cáo Trần Trọng V, Hoàng Trung C kháng cáo yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo V, Cường thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Trọng V.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật hình sự chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Trung C, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Trọng V, Hoàng Trung C được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Trọng V, Hoàng Trung C đã hoàn toàn thừa nhận việc phạm tội và hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã xác định. Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Trần Trọng V, Hoàng Trung C, thấy rằng:

Đối với bị cáo Trần Trọng V: Tại cấp phúc thẩm bà Lê Thị M - mẹ của bị cáo có cung cấp tài liệu xác nhận gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người giữ vai trò chủ mưu, mức độ phạm tội cao hơn các bị cáo còn lại, bị cáo có 01 tiền sự (Ngày 24/8/2020 bị Công an thị xã Bình Long ra quyết định xử phạt số tiền 2.500.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng theo Quyết định số 64/QĐ-XPVPHC). Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 07 năm tù là phù hợp,

không nặng so với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đối với bị cáo Hoàng Trung C: Tại cấp phúc thẩm gia đình của bị cáo có cung cấp tài liệu xác nhận gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình; gia đình bị cáo có cha mẹ là ông Hoàng Trung M và bà Hà Thị P trước đây từng tham gia cách mạng, hiện là hội viên Hội cựu chiến binh. Xét thấy, mức độ phạm tội của bị cáo thấp hơn bị cáo V, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, vì vậy để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nên cần giảm thêm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng và trở thành một công dân tốt, có ích cho xã hội là phù hợp.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Trọng V phải chịu theo quy định của pháp luật; bị cáo Hoàng Trung C không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

Không chấp nhận kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Trọng V, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

Chấp nhận kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Trung C, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo. Cụ thể:

Tuyên bố bị cáo Trần Trọng V, Hoàng Trung C phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ

sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Trọng V 07 (*Bảy*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/9/2020.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hoàng Trung C 05 (*năm*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/5/2021.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Trọng V phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo Hoàng Trung C không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND TP. Đ; (2)
- Chi cục THADS TP. Đ; (1)
- Công an TP. Đ; (1)
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao;
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Thanh Thảo